

Số: /KH-SKHCCN

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 135/KH-UBND), Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ được phân công đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ tại Kế hoạch số 135/KH-UBND tới các phòng, đơn vị trực thuộc để tổ chức, triển khai thực hiện hiệu quả, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI trong năm 2022.

2. Việc triển khai thực hiện phải đồng bộ với các sở, ban, ngành liên quan gắn với thực hiện kế hoạch khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo của ngành và Kế hoạch số 41/KH-SKHCCN ngày 12/4/2022 thực hiện cải thiện năng lực cạnh tranh, nâng cao chỉ số DDCI năm 2022 (sau đây gọi là Kế hoạch số 41/KH-SKHCCN).

3. Kế hoạch phải được triển khai thiết thực, hiệu quả; gắn việc thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số thành phần PCI với kết quả đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Chỉ số “Gia nhập thị trường”

Việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN bảo đảm được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy trình, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí... Nâng cao tỷ lệ trả kết quả giải quyết trước hạn, 100% trả kết quả đúng hạn.

Tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính lĩnh vực KH&CN. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC lĩnh vực KH&CN; xử lý nghiêm những trường

hợp không làm tròn trách nhiệm, có thái độ nhũn nhĩu, gây phiền hà đối với tổ chức, cá nhân.

Bộ phận chủ trì: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Bộ phận phối hợp: Các phòng chuyên môn của Sở.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Chỉ số “Tính minh bạch”

Công khai 100% thông tin, tài liệu; cung cấp đầy đủ, nhanh chóng các thông tin, tài liệu tới các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân khi có yêu cầu (trừ tài liệu có nội dung bí mật nhà nước): quy hoạch, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phát triển ngành KH&CN; các tài liệu hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN; thông tin về kế hoạch đấu thầu, dự án kêu gọi nhà thầu, phê duyệt kết quả trúng thầu...; các tài liệu ngân sách theo quy định của pháp luật về công khai ngân sách; các bài viết, thông tin kết quả xử lý, trả lời ý kiến, khiếu nại của doanh nghiệp (nếu có); các tài liệu, bài viết liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về KH&CN khác theo quy định của pháp luật cần phải công khai, minh bạch thông tin.

Chủ động phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh điều chỉnh bố cục, đổi mới giao diện, tính năng, tiện ích Trang thông tin điện tử khoa học, hợp lý, dễ sử dụng, dễ khai thác thông tin. Liên tục cập nhật các thông tin mới.

Trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách về KH&CN phải phối hợp với các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp, doanh nhân lấy ý kiến doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp.

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công đối với nội dung chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin tại Kế hoạch số 41/KH-SKH&CN.

Bộ phận chủ trì: Phòng Quản lý công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

Bộ phận phối hợp: Các phòng chuyên môn, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để các doanh nghiệp nhận được sự bình đẳng như các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI.

Thực hiện triển khai đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ theo hướng tập trung phục vụ các chương trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận với những thành tựu về KH&CN.

Hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng thương hiệu, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

Tăng cường hướng dẫn, tư vấn cho các doanh nghiệp nhập khẩu nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng đối với hàng hoá nhóm 2 nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định khi nhận được đề nghị hướng dẫn, tư vấn từ doanh nghiệp trực tiếp đến liên hệ và tiếp nhận thông qua điện thoại.

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công đối với nội dung chỉ số Cạnh tranh bình đẳng tại Kế hoạch số 41/KH-SKHCN.

Bộ phận chủ trì: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Bộ phận phối hợp: Phòng Quản lý Khoa học phối hợp triển khai nội dung liên quan đến đề tài, dự án nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ; Phòng Quản lý công nghệ và Đội mới sáng tạo phối hợp triển khai nội dung liên quan đến công tác sở hữu trí tuệ.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Chỉ số “Chi phí thời gian”

Bảo đảm 100% TTHC lĩnh vực KH&CN thuộc thẩm quyền giải quyết được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời. Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông. 100% quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC được xây dựng, phê duyệt và thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin một cửa kịp thời, đúng quy định hiện hành. Nội dung TTHC và quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC được niêm yết, công khai bằng nhiều hình thức thích hợp để cá nhân, tổ chức dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu, có cơ sở giám sát việc thực hiện TTHC lĩnh vực KH&N trên địa bàn tỉnh.

Rút ngắn tối đa thời gian thực hiện TTHC lĩnh vực KH&CN. Thường xuyên rà soát, đề xuất cắt giảm TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN. Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết đối với các TTHC lĩnh vực KH&CN đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cắt giảm, nhưng trong thực tế vẫn còn có thể cắt giảm thêm, nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện TTHC lĩnh vực KH&CN trên địa bàn tỉnh. Rà soát ban hành danh mục TTHC thực hiện liên thông trên địa bàn tỉnh. Hoàn thiện các quy trình TTHC liên thông, bảo đảm rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng công chức, viên chức của Sở, các cơ quan liên quan trong từng bước của quy trình giải quyết TTHC.

Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ thông tin chính xác, đầy đủ về giấy tờ cần chuẩn bị trong thành phần hồ sơ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Thực hiện nhiều mô hình hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính để tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp

nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất. Chú trọng hướng dẫn qua hệ thống tổng đài hoặc số điện thoại chuyên dùng đã công bố công khai, hướng dẫn trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc trên trang thông tin điện tử của Sở.

Thực hiện văn hóa công sở, góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại. Tăng cường công tác đào tạo, rèn luyện, nâng cao kỹ năng giải quyết công việc, khả năng tự học hỏi, tự nghiên cứu của đội ngũ cán bộ công chức.

Hiện đại hóa quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC lĩnh vực KH&CN. Tập trung triển khai các biện pháp đồng bộ để đẩy mạnh thực hiện TTHC lĩnh vực KH&CN trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4. Đẩy mạnh thực hiện thu phí, lệ phí bằng thanh toán qua thẻ, thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt.

Tăng cường giám sát việc thực thi công vụ của các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp, không nhũng nhiễu doanh nghiệp.

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công đối với nội dung chỉ số Chi phí thời gian của doanh nghiệp tại Kế hoạch số 41/KH-SKHCN.

Bộ phận chủ trì: Văn phòng Sở.

Bộ phận phối hợp: Các phòng chuyên môn và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

Tiếp tục tạo lập, duy trì và thúc đẩy môi trường công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động mua sắm công thông qua việc tổ chức thực hiện quy trình về đấu thầu và quản lý tài chính công, việc thực hiện tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản của cơ quan, đơn vị; bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu, mua sắm.

Phát hiện xử lý và có biện pháp ngăn chặn các biểu hiện thiếu công khai, minh bạch, có biểu hiện tham nhũng lãng phí, hay đã tham nhũng, lãng phí trong mua sắm tài sản công.

Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, giải pháp phòng ngừa tham nhũng, đặc biệt là: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật, Phòng, chống tham nhũng; các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 54/KH-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn về triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Kế hoạch 76/KH-SKHCN ngày 17/12/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công đối với nội dung chỉ số Chi phí thời gian của doanh nghiệp tại Kế hoạch số 41/KH-SKHCN.

Bộ phận chủ trì: Văn phòng Sở.

Bộ phận phối hợp: Các phòng chuyên môn và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Chỉ số “Tính năng động của chính quyền tỉnh”

Quán triệt nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực thi các chính sách, quy định hiện hành nhằm hỗ trợ doanh nghiệp. Đề cao tính năng động, sáng tạo, khả năng áp dụng và trách nhiệm tiên phong của người đứng đầu trong việc tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Lồng ghép tổ chức đối thoại doanh nghiệp ít nhất 2 lần/năm tại các buổi tập huấn, hội thảo, hội nghị...; tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh để doanh nghiệp được biết. Chủ động giải quyết kiến nghị thuộc thẩm quyền, không đùn đẩy trách nhiệm; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các nội dung vượt thẩm quyền.

Chủ động đổi mới đối thoại doanh nghiệp bằng nhiều hình thức phong phú, khai thác, ứng dụng công nghệ 4.0 trong đối thoại, đẩy mạnh sử dụng hiệu quả chuyên mục Hỏi - Đáp trên Trang thông tin điện tử của Sở; tăng cường sử dụng đối thoại trực tuyến để giải đáp vướng mắc cho doanh nghiệp.

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công đối với nội dung chỉ số Tính năng động và hiệu lực của hệ thống tại Kế hoạch số 41/KH-SKHCN.

Bộ phận chủ trì: Phòng Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành theo dõi, đôn đốc thực hiện.

Bộ phận phối hợp: Các phòng chuyên môn và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chủ động lồng ghép tổ chức đối thoại doanh nghiệp tại các buổi tập huấn, hội thảo, hội nghị... Kết quả đối thoại gửi về phòng Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Chỉ số “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ; hỗ trợ xác lập quyền và phát triển, khai thác tài sản trí tuệ; hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện xây dựng

và áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng.

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công đối với nội dung chỉ số Dịch vụ hỗ trợ Doanh nghiệp tại Kế hoạch số 41/KH-SKHCN.

Bộ phận chủ trì: Phòng Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành.

Bộ phận phối hợp: Các phòng chuyên môn và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện nội dung nhiệm vụ, lồng ghép thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 41/KH-SKHCN. Định kỳ hằng quý (trước ngày 15 của các tháng 3, 6, 9), hằng năm (trước ngày 05/12), báo cáo kết quả thực hiện gửi về Phòng Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành để tổng hợp và báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Phòng Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành là đầu mối thường xuyên theo dõi, đôn đốc, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022, yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, KH&QLCN.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hà